

DANH SÁCH
KẾT QUẢ ĐIỂM THI CHÍNH THỨC CÁC MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN HUYỆN SƠN HÀ NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2025 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà)

TT	Số BD	Phòng thi	Thông tin thí sinh			Mã ngành dự tuyển	Đổi tượng ưu tiên	Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	Điểm thi môn NVCN	Điểm ưu tiên	Điểm phúc khảo	Kết quả thi chính thức	Ghi chú
			Họ và tên thí sinh		Ngày, tháng, năm sinh									
			Họ và tên lót	Tên										
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	SH001	P01	Đình Lê Hoàng	Anh	15/09/2003	MNON	DTTS	MN Sơn Kỳ	MG Sơn Hải	75,5	5		80,5	
2	SH002	P01	Lê Nguyễn Thanh	An	06/09/2001	MNON		MN Hoa Mai	MN Sơn Thượng	82,5			82,5	
3	SH003	P01	Đình Thị	Bang	28/10/2002	MNON	DTTS	MG Sơn Kỳ	MN Tuổi Thơ	77,5	5		82,5	
4	SH004	P01	Đình Thị	Bầu	02/10/1995	MNON	DTTS	MG Sơn Hải	MG Sơn Kỳ	62,5	5		67,5	
5	SH005	P01	Đoàn Vũ Hoài	Chi	24/10/2001	MNON		MG Hướng Dương	MN Hoa Mai	94			94	
6	SH006	P01	Đình Thị Mỹ	Dơn	24/05/2003	MNON	DTTS	MN Sơn Kỳ	MN Tuổi Thơ	74,5	5		79,5	
7	SH007	P01	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/07/2002	MNON		MN Hướng Dương	MN Sơn Thượng	85,5			85,5	
8	SH008	P01	Đình Thị Mỹ	Hạnh	16/03/2003	MNON	DTTS	MN Sơn Kỳ	MG Sơn Hải	57	5		62	
9	SH009	P01	Đình Ngọc	Hân	05/06/2002	MNON	DTTS	MN Sơn Thượng	MN Tuổi Thơ	81,3	5		86,3	
10	SH010	P01	Trương Thị Mỹ	Hoa	23/03/1993	MNON		MN Tuổi Thơ	MN Bình Minh	91,5			91,5	
11	SH011	P01	Đình Thị	Kiều	06/04/2002	MNON	DTTS	MN Bình Minh	MN Hoa Hồng	65	5		70	
12	SH012	P01	Nguyễn Ngọc Diệp	Lệ	12/10/2001	MNON		MN Hoa Hồng	MN Sơn Thành	54,5			54,5	
13	SH013	P01	Võ Thị Hồng	Luôn	09/11/2003	MNON		MN Tuổi Thơ	MN Bình Minh	78,5			78,5	
14	SH014	P01	Đình Thị Thanh	Ly	02/09/2003	MNON	DTTS	MN Sơn Ca	MN Hướng Dương	66,5	5		71,5	
15	SH015	P01	Nguyễn Huỳnh	Ly	02/06/2001	MNON		MN Sơn Thành	MN Hoa Hồng	80			80	
16	SH016	P01	Phạm Thị Hoa	Lý	02/01/1997	MNON		MN Hướng Dương	MN Tuổi Thơ	77,5			77,5	
17	SH017	P01	Võ Vi Hương	Mơ	24/07/2003	MNON		MN Hoa Hồng	MN Sơn Thượng	58			58	
18	SH018	P01	Trương Thị Diễm	My	09/08/2003	MNON		MN Tuổi Thơ	MN Bình Minh	69			69	
19	SH019	P01	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	20/03/1997	MNON		MN Sơn Kỳ	MG Sơn Hải	65,5			65,5	
20	SH020	P01	Đình Thị Thu	Nhi	13/02/2003	MNON	DTTS	MN Bình Minh	MN Sơn Ca	71,5	5		76,5	
21	SH021	P01	Đình Thị	Nhung	15/02/2003	MNON	DTTS	MN Sơn Thành	MN Bình Minh	42,5			42,5	
22	SH022	P01	Phạm Thị	Nương	04/03/1996	MNON	DTTS	MN Sơn Kỳ	MG Sơn Hải	69	5		74	
23	SH023	P01	Đình Thị	Nữ	10/12/2002	MNON	DTTS	MN Hoa Hồng	MN Hướng Dương	66,5	5	65,5	70,5	
24	SH024	P01	Nguyễn Thị	Phương	05/07/1992	MNON		MN Sơn Thượng	MN Sơn Kỳ	86			86	
25	SH025	P01	Phạm Thị Thu	Quyền	12/04/2002	MNON	DTTS	MN Sơn Kỳ	MG Sơn Hải	87	5		92	
26	SH026	P01	Đình Thị	Sách	28/12/1994	MNON	DTTS	MG Sơn Hải	MN Sơn Thượng	39			39	
27	SH0027	P02	Lê Nguyễn Phương	Anh	08/03/1999	THCS_TOAN		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Linh	55,8			55,8	
28	SH0028	P02	Lê Thiên Phong	Châu	23/03/1998	THCS_VL		TH&THCS Sơn Trung		78,8			78,8	
29	SH0029	P02	Huỳnh Thị Thu	Diệu	01/04/1997	THCS_VL		TH&THCS Sơn Trung		75,5			75,5	
30	SH0030	P02	Nguyễn Nhất	Duy	11/02/1995	THCS_TOAN		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Linh	60,3			60,3	
31	SH0031	P02	Nguyễn Thị	Hào	27/03/1996	THCS_VL		TH&THCS Sơn Trung		65			65	
32	SH0032	P02	Thới Thị Thuý	Hồng	28/03/1997	THCS_VL		TH&THCS Sơn Trung		0			0	vắng
33	SH0033	P02	Đình Thị	Loan	27/08/2000	THCS_TOAN	DTTS	THCS Sơn Linh	THCS Sơn Hạ	38			38	
34	SH0034	P02	Trần Thị	Loan	12/10/1994	THCS_TOAN		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Linh	76			76	
35	SH0035	P02	Trần Thị Yên	Ly	19/06/1996	THCS_VL		TH&THCS Sơn Trung		84			84	
36	SH0036	P02	Đình Thị Trà	My	15/05/1998	THCS_VL				0			0	vắng
37	SH0037	P02	Trần Thị Tú	Nhi	23/02/1995	THCS_TOAN		THCS Sơn Linh	THCS Sơn Hạ	37			37	
38	SH0038	P02	Phạm Thị Thuý	Phúc	08/01/1997	THCS_VL		TH&THCS Sơn Trung		66			66	
39	SH0039	P02	Phạm Thị	Sát	07/03/2003	MNON	DTTS	MG Sơn Hải	MN Sơn Thượng	50,5	5		55,5	
40	SH0040	P02	Thới Thị	Sâm	07/11/1995	MNON		MN Hoa Hồng	MN Sơn Thành	88,5			88,5	
41	SH0041	P02	Bùi Thị Hồng	Thắm	11/02/1990	THCS_LS		THCS Di Lăng		75,5			75,5	
42	SH0042	P02	Đình Thị	Thoa	23/12/2001	MNON	DTTS	MN Sơn Kỳ	MG Sơn Hải	86,5	5		91,5	
43	SH0043	P02	Bùi Thị Thuý	Thùy	12/05/1998	MNON		MN Bình Minh	MN Hoa Mai	83,5			83,5	
44	SH0044	P02	Phạm Thị	Tiết	29/04/2003	MNON	DTTS	MG Sơn Hải	MN Sơn Kỳ	53,5	5		58,5	
45	SH0045	P02	Phạm Thị	Triệp	21/02/1997	MNON	DTTS	MN Sơn Kỳ	MN Hoa Mai	80,8	5		85,8	
46	SH0046	P02	Nguyễn Thị Minh	Trình	31/08/1997	THCS_VL		TH&THCS Sơn Trung		0			0	vắng
47	SH0047	P02	Trịnh Thị Tuyết	Trình	20/10/1991	MNON		MN Hoa Hồng	MN Sơn Thành	87,5		87	87	
48	SH0048	P02	Đồng Thanh	Trúc	05/03/2003	MNON		MN Sơn Thành	MN Sơn Hải	71,5			71,5	
49	SH0049	P02	Phạm Thị	Tý	07/12/2003	MNON	DTTS	MN Sơn Kỳ	MN Sơn Ca	85	5		90	

50	SH0050	P02	Đinh Thị Tổ	Uyên	05/08/2003	MNON	DTTS	MN Hướng Dương	MN Sơn Thượng	70	5		75	
51	SH0051	P02	Nguyễn Thuý	Vi	08/02/1996	THCS_VL		TH&THCS Sơn Trung		49,5			49,5	
52	SH0052	P02	Đinh Thị	YaLy	18/11/2003	MNON	DTTS	MN Hoa Hồng	MN Sơn Thành	83,5	5		88,5	
53	SH053	P03	Võ Thị Kim	Anh	04/06/1998	TH_CBAN		TH&THCS Sơn Giang	TH Sơn Thượng	64,5			64,5	
54	SH054	P03	Đặng Ngọc	Ấn	29/09/1990	TH_CBAN		TH Sơn Hạ số I	TH&THCS Sơn Giang	86			86	
55	SH055	P03	Đinh Văn	Điền	20/04/1993	TH_CBAN	DTTS	PTDTBT TH Sơn Ba	TH Sơn Kỳ	75,5	5		80,5	
56	SH056	P03	Đinh Minh	Giải	20/10/1996	TH_CBAN	DTTS	PTDTBT TH Sơn Ba	TH&THCS Sơn Thủy	80,5	5		85,5	
57	SH057	P03	Lâm Thị Thanh	Hằng	11/09/1995	TH_CBAN		TH Sơn Hạ số I	TH&THCS Sơn Giang	87,5			87,5	
58	SH058	P03	Nguyễn Thị	Hiền	28/05/1996	TH_CBAN		TH&THCS Sơn Thủy	TH Sơn Thượng	76			76	
59	SH059	P03	Phạm Thị Ái	Huyền	08/08/2001	TH_CBAN		TH Sơn Thượng	TH&THCS Sơn Hải	81,5			81,5	
60	SH060	P03	Nguyễn Quốc	Huy	14/04/1992	TH_CBAN		TH Sơn Hạ số I	TH Sơn Cao	85,5			85,5	
61	SH061	P03	Nguyễn Thị Nữ	Khoa	26/12/1990	TH_CBAN		TH Sơn Hạ số I	PTDT BT TH Sơn Ba	57,8			57,8	
62	SH062	P03	Đinh Thị	Kiêng	24/06/2001	TH_CBAN	DTTS	TH&THCS Sơn Thủy	TH Sơn Kỳ	47			47	
63	SH063	P03	Hồ Thị	Kiều	16/02/1994	TH_CBAN	DTTS	TH Sơn Hạ số I	TH Sơn Linh	79,5	5		84,5	
64	SH064	P03	Nguyễn Thị	Kiều	11/05/1995	TH_CBAN		TH Sơn Hạ số I	TH&THCS Sơn Giang	76,5			76,5	
65	SH065	P03	Đàm Tú	Linh	17/10/2002	TH_CBAN		TH Sơn Thượng	TH TT Di Lăng I	86,3			86,3	
66	SH066	P03	Võ Thị Như	My	12/03/1994	TH_CBAN		TH Sơn Cao	TH&THCS Sơn Giang	84,5			84,5	
67	SH067	P03	Đinh Thị	Nhung	25/06/1997	TH_CBAN	DTTS	TH Sơn Thượng	TH&THCS Sơn Giang	80	5		85	
68	SH068	P03	Đinh Văn	Quyền	05/03/1996	TH_CBAN	DTTS	TH&THCS Sơn Thủy	TH Sơn Kỳ	38			38	
69	SH069	P03	Đinh Y	Quyết	14/04/1997	TH_CBAN	DTTS	TH Sơn Kỳ	TH Sơn Hạ I	85,5	5		90,5	
70	SH070	P03	Đinh Thị	Thang	02/07/1999	TH_CBAN	DTTS	TH Sơn Thượng	TH TT Di Lăng I	78	5		83	
71	SH071	P03	Huỳnh Phương	Thảo	26/07/2001	TH_CBAN		TH Sơn Hạ số I	TH Sơn Linh	64,5			64,5	
72	SH072	P03	Phạm Thị Cẩm	Thoa	12/01/1995	TH_CBAN		TH Sơn Cao	TH&THCS Sơn Giang	88			88	
73	SH073	P03	Đinh Văn	Thùng	05/04/1998	TH_CBAN	DTTS	TH&THCS Sơn Thủy	TH Sơn Cao	78	5		83	
74	SH074	P03	Lê Thị Minh	Thủy	20/05/1992	TH_CBAN		TH Sơn Hạ số I	TH Sơn Cao	67			67	
75	SH075	P03	Tạ Thị Tuyết	Thương	15/10/2002	TH_CBAN		PTDTBT TH Sơn Ba	TH Sơn Kỳ	88			88	
76	SH076	P03	Từ Thị Út	Tinh	08/02/1996	TH_CBAN		TH&THCS Sơn Giang	TH Sơn Linh	78			78	
77	SH077	P03	Nguyễn Thanh	Tú	12/07/1989	TH_CBAN	Bộ đội xuất ngũ	TH Sơn Linh	PTDT BT Sơn Ba	84	2,5		86,5	
78	SH078	P03	Tạ Thị Ánh	Tuyết	06/12/1999	TH_CBAN		TH TT Di Lăng số I	TH Sơn Hạ I	83			83	
79	SH079	P04	Nguyễn Thị Tú	Anh	12/12/1995	TH_ANH		PTDTBT TH Sơn Ba	TH Sơn Hạ I	85,3			85,3	
80	SH080	P04	Trần Thảo	An	13/02/1999	TH_ANH		TH Sơn Linh	TH Sơn Hạ I	71,5			71,5	
81	SH081	P04	Lâm Thị Kim	Chi	15/05/1997	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH Sơn Hạ I	75			75	
82	SH082	P04	Phạm Thị	Chi	02/08/1999	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH Sơn Hạ I	84			84	
83	SH083	P04	Trương Thị Mỹ	Hà	09/02/1991	TH_ANH		TH&THCS Sơn Bao	TH Sơn Hạ II	51,5			51,5	
84	SH084	P04	Cao Thị Thanh	Hằng	16/08/1997	TH_ANH		TH Sơn Hạ số I	TH Sơn Linh	73,8			73,8	
85	SH085	P04	Nguyễn Thị	Hiệp	13/03/2000	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH Sơn Hạ I	64,5			64,5	
86	SH086	P04	Vũ Thị Ngọc	Hiệp	01/04/1997	TH_ANH		TH Sơn Hạ số I	TH Sơn Hạ II	88,8			88,8	
87	SH087	P04	Trần Thị Ái	Lý	15/10/1995	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH Sơn Linh	73,3			73,3	
88	SH088	P04	Đỗ Thị Ngọc	Ngà	03/09/1995	TH_ANH		TH Sơn Linh	TH&THCS Sơn Bao	73,5		73	73	
89	SH089	P04	Nguyễn Lê Bảo	Ngân	31/01/1995	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH Sơn Hạ I	40,5			40,5	
90	SH090	P04	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	14/06/1996	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH Sơn Hạ I	79,5			79,5	
91	SH091	P04	Bùi Thuý	Phi	28/12/1996	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH Sơn Linh	87,8			87,8	
92	SH092	P04	Phan Thị Thanh	Phương	17/01/1992	TH_ANH		TH Sơn Hạ số I	TH Sơn Linh	80,8			80,8	
93	SH093	P04	Văn Xuân	Phương	26/05/1995	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH&THCS Sơn Hải	63			63	
94	SH094	P04	Nguyễn Nhật	Quyên	30/12/2000	TH_ANH		TH&THCS Sơn Thủy	PTDTBT TH Sơn Ba	85			85	
95	SH095	P04	Phạm Thị	Quyên	28/01/1997	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH Sơn Linh	81			81	
96	SH096	P04	Võ Thị Thu	Sương	10/11/1999	TH_ANH		TH Sơn Hạ số I	TH Sơn Hạ II	87,5		87	87	
97	SH097	P04	Lê Thị Thanh	Tâm	05/09/1999	TH_ANH		TH Sơn Linh	TH&THCS Sơn Thủy	73,8			73,8	
98	SH098	P04	Tăng Thị Thu	Thảo	12/06/1997	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH&THCS Sơn Thủy	77,3			77,3	
99	SH099	P04	Lê Thị	Thúy	02/05/1998	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	TH Sơn Hạ I	91			91	
100	SH100	P04	Trần Thị Bích	Thúy	02/03/1998	TH_ANH		TH Sơn Linh	PTDTBT TH Sơn Ba	60,8			60,8	
101	SH101	P04	Huỳnh Thị Thanh	Trâm	18/07/1999	TH_ANH		TH&THCS Sơn Bao	TH&THCS Sơn Hải	74			74	
102	SH102	P04	Nguyễn Tuyết	Trình	08/09/1992	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	PTDTBT TH Sơn Ba	76			76	
103	SH103	P04	Đinh Thị	Tri	07/11/2001	TH_ANH	DTTS	TH&THCS Sơn Bao	TH Sơn Linh	53	5		58	
104	SH104	P04	Lê Anh	Tuấn	19/05/1995	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	PTDTBT TH Sơn Ba	46			46	
105	SH105	P05	Nguyễn Ngọc	Ấn	10/11/1991	TH_TIN		TH&THCS Sơn Nham	TH&THCS Sơn Thủy	81			81	
106	SH106	P05	Bùi Bảo	Bá	15/07/1999	THCS_ANH		THCS Sơn Cao	THCS Sơn Hạ	68,5			68,5	
107	SH107	P05	Đinh Thị	Him	10/10/1994	THCS_VAN	DTTS	THCS Sơn Hạ		53	5		58	
108	SH108	P05	Nguyễn Thị Thu	Hiền	26/10/1996	THCS_ANH		THCS Sơn Cao	THCS Sơn Hạ	58,5			58,5	
109	SH109	P05	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	05/02/2002	THCS_ANH		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Cao	0			0	vắng
110	SH110	P05	Trần Thị Mỹ	Liên	02/06/1999	THCS_ANH		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Cao	57			57	

111	SH111	P05	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	10/02/1998	THCS_ANH		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Cao	50,8			50,8	
112	SH112	P05	Nguyễn Thị Hoà	My	28/03/2001	THCS_ANH		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Cao	33,3			33,3	
113	SH113	P05	Nguyễn Thị	Nhi	26/06/1994	THCS_ANH		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Cao	60,5			60,5	
114	SH114	P05	Đặng Thị	Phi	03/08/1999	THCS_ANH		THCS Sơn Cao	THCS Sơn Hạ	47			47	
115	SH115	P05	Đinh Thị Minh	Phuong	04/11/1996	THCS_VAN	DTTS	THCS Sơn Hạ		77,1	5		82,1	
116	SH116	P05	Ngô Thu	Thảo	20/06/1996	THCS_ANH		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Cao	76,5			76,5	
117	SH117	P05	Phạm Thị	Thập	06/09/1993	THCS_VAN	DTTS	THCS Sơn Hạ		44,4			44,4	
118	SH118	P05	Lương Thị Kim	Tiếng	11/07/1995	THCS_ANH		THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Cao	46,5			46,5	
119	SH119	P05	Trần Thị Thu	Trúc	24/10/2000	THCS_ANH		THCS Sơn Hạ		0			0	vắng
120	SH120	P05	Thới Thành	Trung	23/02/1993	TH_TIN		TH Sơn Kỳ	TH&THCS Sơn Hải	60			60	
121	SH121	P05	Đỗ Thanh	Tùng	10/05/1989	TH_TIN		TH&THCS Sơn Nham	TH&THCS Sơn Hải	67,5			67,5	
122	SH122	P05	Nguyễn Thị Phương	Uyên	02/03/1997	TH_ANH		TH Sơn Hạ số I	TH Sơn Hạ II	60			60	
123	SH123	P05	Phạm Thị Thu	Uyên	27/09/1997	TH_ANH		TH Sơn Hạ số II	PTDTBT TH Sơn Ba	70,5			70,5	
124	SH124	P05	Lâm Thị Hoàng	Vân	24/10/1997	TH_ANH		TH&THCS Sơn Bao	TH Sơn Linh	78			78	
125	SH125	P05	Cao Huỳnh Tường	Vy	24/05/2001	TH_CBAN		TH Sơn Kỳ	TH&THCS Sơn Thủy	84			84	
126	SH126	P05	Lê Trọng	Vỹ	26/05/1998	THCS_ANH	Bộ đội xuất ngũ	THCS Sơn Hạ	THCS Sơn Cao	75	2,5		77,5	
127	SH127	P05	Ngô Thị Thiên	Ý	17/03/1996	THCS_ANH		THCS Sơn Hạ		0			0	vắng
128	SH128	P05	Nguyễn Thị	Ý	10/08/2000	TH_ANH		TH&THCS Sơn Thủy	PTDTBT TH Sơn Ba	51,8			51,8	

Ghi chú : Danh sách này có 128 thí sinh (có 06 thí sinh bỏ thi).